Trường TH& THCS Hiền Hào

Tổ: THCS

GV: Hà Quang Ái

**TIẾT 103,104: CÁCH LÀM BÀI NGHỊ LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ TƯ TƯỞNG ĐẠO LÍ**

Môn: Ngữ văn 9

Thời gian thực hiện: 02 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

Sau khi học xong bài này, học sinh:

**a) Kiến thức**

- Biết cách làm bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí.

- Hiểu và biết làm bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí.

- Vận dụng kiến thức đã học đề làm bài tập.

**b) Kĩ năng**

- Vận dụng kiến thức đã học để làm được bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí.

**2. Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh**

**a) Các phẩm chất**

- Có ý kiến nhận định đúng đắn trước một vấn đề tưởng đạo lí trong cuộc sống.

**b) Các năng lực chung**

- Năng lực: tự học, sử dụng ngôn ngữ; tiếp nhận và tạo lập văn bản.

**c) Các năng lực chuyên biệt**

**-** Năng lực: giao tiếp

**II. CHUẨN BỊ**

**Thầy**: Tài liệu liên quan đến bài dạy, GAĐT

**Trò** : Học bài cũ, chuẩn bị bài mới.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

A. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (1’)**

- Phương pháp : Thuyết trình.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| GV giới thiệu và ghi bài. | - Nghe, trả lời |  |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

-Phương pháp: đọc, nêu vấn đề, thuyết trình.

- Kĩ thuật: động não

- Năng lực: tự học, giao tiếp, sử dụng ngôn ngữ; tiếp nhận và tạo lập văn bản.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| **I.Hướng dẫn HS tìm hiểu đề bài nghị luận vềmột vấn đề tư tưởng đạo lí.**  + GV gọi HS đọc ví dụ.  H:Các đề bài trên thuộc kiểu bài nào?  H:Các đề trên có điểm gì giống nhau và khác nhau?  + Đề có mệnh lệnh cần thiết khi đối tượng bàn luận là một tư tưởng thể hiện trong một truyện ngụ ngôn.  + Đề không có lệnh khi đề chỉ nêu lên một tư tưởng đạo lí, ngầm ý đòi hỏi ....  H:Em hãy xây dựng một đề bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lí?  **II.Hướng dẫn hs tìm hiểu cách làm bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí.**  + Gọi HS đọc đề bài  H:Đề bài thuộc kiểu bài nào?  H:Nội dung bài làm? Tri thức cần có?  H:Giải thích nghĩa đen nghĩa bóng của câu tục ngữ?  H:Nội dung câu tục ngữ thể hiện truyền thống đạo lí gì của người Việt?  H:Ngày nay đạo lí ấy có ý nghĩa ntn?  H:Vậy muốn tìm ý cho bài làm ta cần làm ntn?  H:Em hãy đặt tiếp câu hỏi để tìm ý cho bài làm?  H:Dàn ý bài làm gồm mấy phần? Nội dung của từng phần?  + GV chốt lại dàn ý.  **TIẾT 115**  H: Hãy đọc 2 ví dụ viết phần mở bài?  H:Nhận xét hai cách viết phần mở bài?  - Gv bổ sung.  H:Vậy có mấy cách để viết phần mở bài?  H: Từ dàn ý vùa tìm hiểu, viết các ý trong phần thân bài thành các đoạn văn có liên kết hoàn chỉnh?  + GV hướng dẫn : chú ý tách đoạn, liên kết các đoạn thành mạch văn hoàn chỉnh...  + GV nhận xét chung.  H: Hãy đọc 2 ví dụ viết phần kết bài? H:Nhận xét 2 cách viết phần kết bài ?  H:Vậy có mấy cách để viết phần kết bài  H:Khi đọc lại bài cần chú ý những gì?  H:Để làm tốt bài văn nghị luận về vấn đề tư tưởng, đạo lí ta cần làm thế nào?  Nêu dàn bài chung?Khi làm bài, để bài viết gây được ấn tượng và thuyết phục người nghe cần làm gì? | **I. Tìm hiểu đề bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí.**  - Đọc ví dụ  - Phát hiện  - Phát hiện  - Tự ra đề  -> Nhận xét  **II. Tìm hiểu cách làm bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí.**  - Đọc đề bài  - Phát hiện  - Suy nghĩ, trả lời  - Suy nghĩ, trả lời  -Suy nghĩ, trả lời  - Suy nghĩ, trả lời  - Trao đổi, trình bày  - Đọc  - Nhận xét  -Khái quát  - Viết đoạn  -> Trình bày  -> Nhận xét  - Đọc  + Nhận xét  + Nhận xét khái quát  -Trình bày | **I. Đề bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí**  ***1 Ví dụ***  ***2. Nhận xét.***  + Đề bài nêu một vấn đề tư tưởng đạo lí.  + Đề có lệnh và đề không có lệnh.  **II. Cách làm bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí**  **Đề bài**: Suy nghĩ về đạo lí uống nước nhớ nguồn.  *1. Tìm hiểu đề và tìm ý.*  a. Tìm hiểu đề:  - Kiểu bài  - Nội dung bài làm.  - Tri thức thức cần có.  b. Tìm ý.  - Đặt câu hỏi để tìm ý...  - Nghĩa đen, nghĩa bóng của câu tục ngữ ?  - Nội dung câu tục ngữ thể hiện truyền thống đạo lí gì của người Việt ?  - Ngày nay đạo lí ấy có ý nghĩa ntn ?  **2. Lập dàn bài:**  a. Mở bài:  - Giới thiệu câu tục ngữ và nêu tư tưởng chung của nó.  b. Thân bài :  - Giải thích nội dung câu tục ngữ.  - Đánh giá nội dung câu tục ngữ.  c. Kết bài :  - Khẳng định một truyền thống tốt đẹp của dân tộc.  - Nêu ý nghĩa của câu tục ngữ đối với cuộc sống hôm nay.  **3. Viết bài.**  a. Cách viết phần mở bài.  - Đi từ chung đến riêng  - Đi từ thực tế đến đạo lí.  b. Cách viết phần thân bài.  - Đoạn 1: giải thích nội dung câu tục ngữ.  + Nghĩa đen  + Nghĩa bóng.  - Đoạn 2: nhận định đánh giá nội dung câu tục ngữ.  *c. Kết bài*:  - Đi từ nhận thức tới hành động.  - Theo tính chất tổng kết.  *4. Đọc lại bài và sửa chữa*  \*Ghi nhớ/SGK/54. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

-Phương pháp: đọc, nêu vấn đề, thuyết trình, thực hành luyện tập.

- Kĩ thuật: động não

- Năng lực: tư duy, tự học, sd ngôn ngữ, cảm thụ văn bản…

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| **III.Hướng dẫn hs luyện tập.**  + Gọi HS đọc y/c bài tập trong SGK/55.  H: Hãy lập dàn ý cho đề 7 ở mục I. | **III. Luyện tập.**  - Đọc y/c bài tập.  - Trao đổi theo nhóm bàn (3’)  -> trình bày  -> nhận xét | **III. Luyện tập**  \*Đề bài 7: Tinh thần tự học  A. Mở bài:  - Giới thiệu vấn đề nghị luận.  B. Thân bài:  - Giải thích ( học, tự học là gì ? ).  - Nhận định, đánh giá vấn đề trong bối cảnh cuộc sống riêng, chung.  C. Kết bài:  - Khẳng định, nêu ý nghĩa của vấn đề đối với ngày hôm nay. |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

- Phương pháp: Đọc, vấn đáp, nêu vấn đề, thuyết trình

- Kĩ thuật: động não

- Năng lực: tư duy, tự học, sd ngôn ngữ

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| ***III. Hướng dẫn HS vận dụng***  H: Hãy viết phần mở bài và đoạn 1 phần thân bài tại lớp?  + GV nhận xét chung, cho điểm. | **III. Vận dụng**  -Viết  -> Đọc  -> Nhận xét |  |

**E. HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI MỞ RỘNG**

- Phương pháp: đọc, nêu vấn đề, thuyết trình.

- Kĩ thuật: động não

- Năng lực: tư duy, tự học, sd ngôn ngữ

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| THẦY | TRÒ | CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT |
| **VI.** **Hướng dẫn tìm tòi mở rộng kiến thức.**  H: Sưu tầm thêm các bài nghị luận về tư tưởng đạo lí và tìm hiểu cách làm bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lí trong bài vừa sưu tâm được. | **VI. Tìm tòi mở rộng.**  - Sưu tầm, tìm hiểu. |  |